

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 28 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thông Hiểu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Hải H, sinh năm 1984; tại Cà Mau; nơi thường trú: khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đăng Quảng và bà Nguyễn Thị Kim Tiên (chết); vợ: Nguyễn Thị Hồng Thắm (đã ly hôn); con: 02 người lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Ngày 20/6/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 01/02/2018, chưa chấp hành án phí. Ngày 19/02/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án phí ngày 24/9/2020. Ngày 29/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án, bị cáo phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 12/02/2022, chấp hành xong án phí ngày 24/9/2020 tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Bà Hồng Nhựt T, sinh năm : 1983 ; Địa chỉ : Khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 35 phút, ngày 05/5/2023 Dương Hải H điều khiển xe mô tô hiệu Hayate không gắn biển kiểm soát đến phường H, thành phố C, khi chạy đến tiệm tạp hóa của bà Hồng Nhựt T thì dừng xe trước cửa vào mua nước uống (nước sâm), thì H nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu REDMI 11 PRO, màu đen của bà T được để trên bàn máy may. Lợi dụng lúc bà T và Nguyễn Quốc C con bà T đang lấy nước sâm không chú ý, H nhanh chóng đi đến bàn máy may dùng tay lấy trộm điện thoại di động hiệu REDMI 11 PRO, màu đen của bà T, rồi bỏ vào túi quần jean đang mặc và nhanh chóng ra khỏi tiệm tạp hóa, lên xe tẩu thoát. Sau khi trộm được điện thoại di động H đem đến bến xe phường E, thành phố C bán cho 01 người đi đường không quen biết với giá 1.500.000^d và tiêu xài cá nhân hết.

Đối với bà T, sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại nên kiểm tra camera an ninh tại nhà thì phát hiện điện thoại di động của bà bị H lén lút lấy trộm rồi bỏ vào túi quần. Sự việc được bà T trình báo đến Công an phường H, thành phố C, tỉnh D.

Qua kiểm tra đoạn video trong camera an ninh tại tiệm tạp hóa của bà Hồng Nhựt T, đã xác định đối tượng trộm cắp tiệm tạp hóa là Hiệp nên tiến hành mời về làm việc. Tại đây, H đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: (Thời điểm định giá là ngày 05/5/2023): Một điện thoại di động hiệu REDMI 11 PRO, cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá là 3.742.500 đồng.

Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Hayate, không gắn biển kiểm soát mà H điều khiển để thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh, xe trên mang biển kiểm soát 69U1-7396, nhãn hiệu Hayate, màu nâu đen là của anh Lê Văn Gi, ngụ ấp Tân Bằng, xã F, huyện J, tỉnh D. Trước đó anh Gi cho anh Nguyễn Độ Nh, ngụ khóm K, thị trấn M, huyện N mượn để sử dụng. Sau đó, đến khoảng tháng 3 năm 2023, anh Nh cho chị Phan Chinh Ch, ngụ khóm O, phường U, thành phố C (là con riêng của vợ bị can H) mượn để làm phương tiện đi lại, thì H mượn xe trên của chị Ch để đi công việc riêng. Việc H sử dụng xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì những người này không hay biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố Dương Hải H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố bị cáo Dương Hải H về tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Dương Hải H: Từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Về vật chứng: Không có nên không đặt ra việc xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại T giá trị tài sản theo như định giá đối với điện thoại di động hiệu REDMI 11 PRO, cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá là 3.742.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng : bị cáo Dương Hải H xin được xét xử vắng mặt nên hội đồng xét xử căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo luật định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên, viện kiểm sát thành phố Cà Mau, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì nên tất cả đều thực hiện đúng quy định.

[3] **Quá trình điều tra** bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện : Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 05/5/2023, Dương Hải H lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Hồng Nhựt T nên đã lén lút lấy trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu REDMI 11 PRO, cảm ứng, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị được định giá là 3.742.500 đồng . Với hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo đã có một lần tái phạm về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích , nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo bị xét xử theo tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự .

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự nên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải biết tìm cho mình công việc ổn định để trở thành người có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm điều đó mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó khi lượng hình cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với người nam thanh niên đã mua điện thoại di động mà H đã trộm cắp được, tại bến xe phượng 6, thành phố Cà Mau, do không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên viện kiểm sát tiếp tục giao Cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng : không có nên không đặt ra việc xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự : bà T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại điện thoại bị mất theo giá trị định giá với số tiền 3.742.500 đồng là có căn cứ, vì vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho chị T số tiền 3.742.500đ là phù hợp.

[10] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 48, Điều 56 của Bộ luật Hình sự ; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Dương Hải H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Dương Hải H 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày Tòa tuyên án.

- Buộc bị cáo Dương Hải H phải bồi thường cho bị hại Hồng Nhựt T số tiền 3.742.500đồng .

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành số tiền trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ; Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo phải chịu 300.000đ (tất cả chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Lương Tiến Sĩ